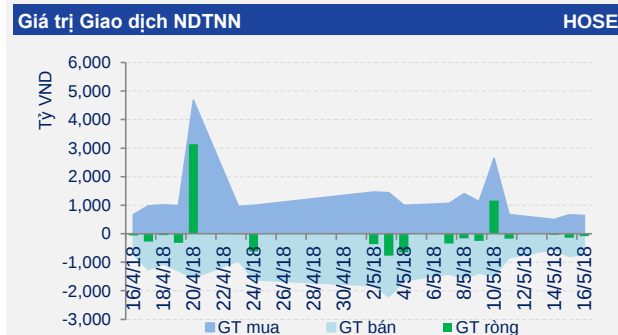
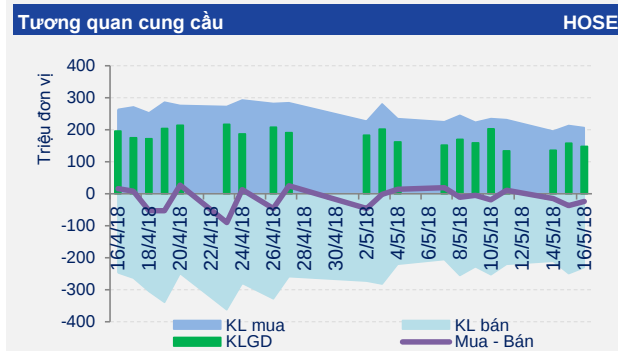


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 16/5/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,054.62	121.49
% Thay đổi	↓ -1.76%	↓ -1.75%
KLGD (CP)	147,997,272	68,823,830
GTGD (tỷ đồng)	3,779.67	891.05
Tổng cung (CP)	230,895,070	71,936,500
Tổng cầu (CP)	206,348,720	60,382,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	12,514,520	1,909,665
KL mua (CP)	21,575,649	4,822,601
GTmua (tỷ đồng)	637.08	68.61
GT bán (tỷ đồng)	722.09	29.38
GT ròng (tỷ đồng)	(85.01)	39.24



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.09%	10.9	2.4	1.9%
Công nghiệp	↑ 1.04%	17.4	4.1	11.1%
Dầu khí	↑ 6.03%	13.7	2.7	4.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 2.11%	17.7	5.4	1.9%
Dược phẩm và Y tế	↑ 1.01%	15.8	3.2	0.9%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.28%	21.5	7.5	14.7%
Ngân hàng	↑ 0.64%	15.4	2.5	25.0%
Nguyên vật liệu	↓ -0.07%	10.0	2.1	8.4%
Tài chính	↑ 0.45%	29.4	6.3	29.1%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 0.47%	15.4	4.1	2.7%
VN - Index	↓ -1.76%	19.0	5.3	100.0%
HNX - Index	↓ -1.75%	12.4	2.0	0.0%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Cuối cùng thì sau ba phiên hồi phục kỹ thuật liên tiếp thì thị trường cũng phải giảm điểm trở lại trong phiên hôm nay trước áp lực cung tăng dần trong phiên chiều. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 18,88 điểm (-1,76%) xuống 1.054,62 điểm; HNX-Index giảm 2,16 điểm (-1,75%) xuống 121,49 điểm. Thanh khoản trên hai sàn sụt giảm và tiếp tục ở mức thấp với giá trị giao dịch chỉ đạt 4.884 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 219 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.052 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 184 mã tăng, 109 mã tham chiếu, 307 mã giảm. Thị trường chủ yếu giao dịch giằng co trong phiên sáng và chỉ thực sự giảm mạnh về chiều khi dòng tiền không vào thị trường, kèm với đó là lượng cung cổ phiếu gia tăng. Gần như toàn bộ các cổ phiếu trụ cột đều chìm trong sắc đỏ trong phiên hôm nay như VNM (-3,9%), VCB (-2,9%), VIC (-1,5%), BID (-4%), MSN (-3,4%), VRE (-4%), CTG (-2,5%), HPG (-2,5%), PLX (-2,3%), VJC (-1,1%). Ở chiều ngược lại, chỉ còn rất ít các mã lớn là duy trì được sắc xanh cho đến hết phiên như GAS (+0,9%), SAB (+0,8%). Trên sàn HNX, ACB (-3,4%), VCS (-2,2%), PVI (-3,1%), SHB (-1,9%), VCG (-1,1%) đều giảm khiến HNX-Index quay đầu điều chỉnh sau ba phiên hồi phục liên tiếp. Cổ phiếu dầu khí hưởng lợi từ giá dầu thế giới đã đi ngược thị trường chung với PVS (+2,6%), PVD (+4,1%), PVB (+6,3%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Ba phiên hồi phục liên tiếp là không đủ để lôi kéo dòng tiền quay trở lại thị trường, tâm lý yếu của nhà đầu tư khiến áp lực cung tăng dần về cuối phiên khiến VN-Index giảm điểm khá mạnh. Tuy giảm khá mạnh, nhưng tín hiệu ngắn hạn của VN-Index vẫn giữ được Trung tính với vùng hỗ trợ đang ở rất gần trong khoảng 1.050-1.054 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 1.070 điểm (MA20). Việc thị trường giảm tương đối mạnh, nhưng tín hiệu kỹ thuật vẫn được bảo toàn có thể mở ra hy vọng về một phiên hồi phục kỹ thuật ngay sau đây. Tuy nhiên, triển vọng thị trường vẫn chưa có sự khởi sắc và những nhịp hồi phục chỉ nên là cơ hội cho nhà đầu tư cơ cấu danh mục về trạng thái an toàn. Dự báo, trong phiên giao dịch 17/5, VN-Index có thể sẽ hồi phục trở lại với mục tiêu là ngưỡng kháng cự 1.070 điểm (MA20). Nhà đầu tư ngắn hạn nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức an toàn trong giai đoạn này và quan sát thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư dài hạn vẫn có thể tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và có triển vọng tăng trưởng tích cực.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

16/5/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch tiêu cực ngay từ đầu phiên với sắc đỏ xuyên suốt phiên giao dịch. Diễn biến phiên sáng là khá giằng co nhưng sang phiên chiều, áp lực cung tăng mạnh đã kéo chỉ số giảm mạnh, với mức thấp nhất trong phiên tại 1.052,18 điểm. Kết phiên, VN-Index giảm 18,88 điểm (-1,76%) xuống 1.054,62 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM giảm 6.900 đồng, VCB giảm 1.700 đồng, VIC giảm 2.000 đồng. Ở chiều ngược lại, GAS tăng 1.100 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm vào đầu phiên giao dịch, đạt mức cao nhất trong phiên tại 128,29 điểm. Nhưng từ khoảng 10h trở đi, áp lực bán tăng dần kéo chỉ số xuống dưới tham chiếu, với mức thấp nhất trong phiên tại 121,36 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 2,16 điểm (-1,75%) xuống 121,49 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 1.500 đồng, VCS giảm 2.500 đồng, DL1 giảm 2.900 đồng. Ở chiều ngược lại, PVS tăng 500 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 86,26 tỷ đồng. VNM là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 99,7 tỷ đồng tương ứng với 575 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 58,5 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, BCG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 62,8 tỷ đồng tương ứng với 10,3 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 37,66 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 2,9 triệu cổ phiếu. IVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 48,6 tỷ đồng tương ứng với 4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 5,4 tỷ đồng tương ứng với 212 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PMC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 7,9 tỷ đồng tương ứng với 144 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Tháo rào cản điều kiện kinh doanh

104/163 điều kiện kinh doanh thuộc lĩnh vực đất đai, môi trường, khoáng sản... sẽ được bãi bỏ, sửa đổi, tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động tốt hơn.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm trở lại sau ba phiên hồi phục liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở mức thấp với 121 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là trung tính với vùng hỗ trợ trong khoảng 1.050-1.054 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 1.070 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 1.080-1.120 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 17/5, VN-Index có thể sẽ hồi phục trở lại với mục tiêu là ngưỡng kháng cự 1.070 điểm (MA20).

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm sau ba phiên hồi phục liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở mức thấp với 41 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số chuyển từ trung tính xuống tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 122,5-123,5 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 125,5-130 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 116 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 16/5, HNX-Index có thể sẽ hồi phục trở lại với mục tiêu là vùng kháng cự 122,5-123,5 điểm (MA5-10).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,58 - 36,66 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 60.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 20 đồng

Tại thị trường trong nước, sáng nay 16/5, tỷ giá trung tâm giữa VND và USD được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.568 VND, tăng 20 đồng so với phiên hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 4,8 USD/ounce tương ứng với 0,37% lên 1.295,1 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,06 điểm tương ứng với 0,06% xuống 93,08 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1848 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3502 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 110,17 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,31 USD/thùng tương ứng với 0,43% xuống 71 USD/thùng.

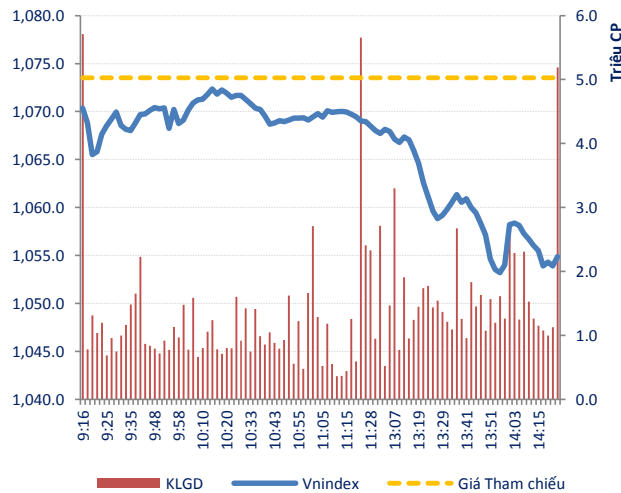
Chứng khoán Mỹ giảm điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 15/5, chỉ số Dow Jones giảm 193 điểm tương ứng 0,78% xuống 24.706,41 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 56,69 điểm tương ứng 0,81% xuống 7.351,63 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 18,68 điểm tương ứng 0,68% xuống 2.711,45 điểm.

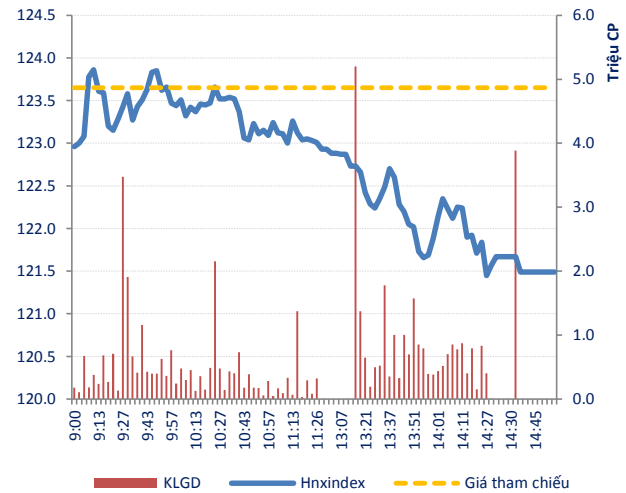


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

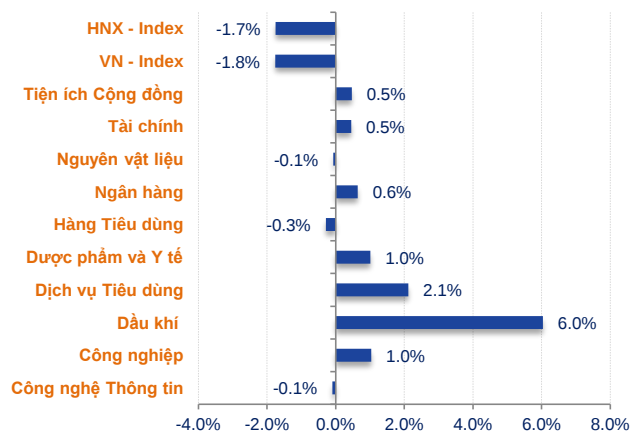
KLGD và VN-Index trong phiên



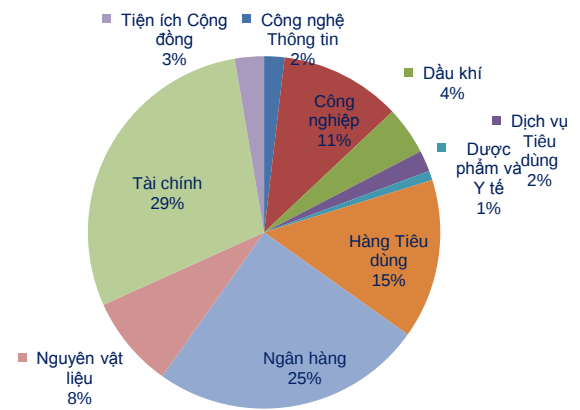
KLGD và HNX-Index trong phiên



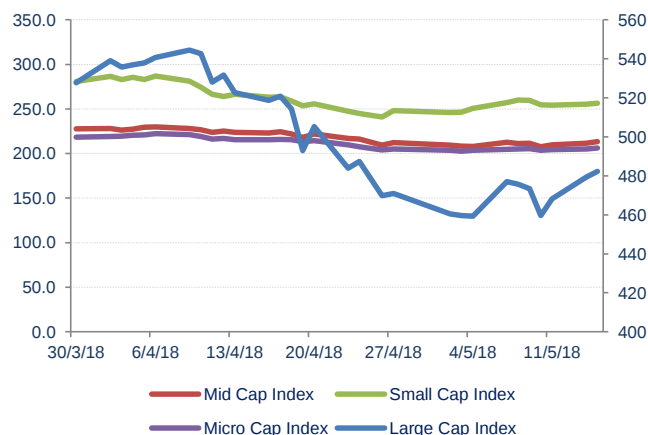
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



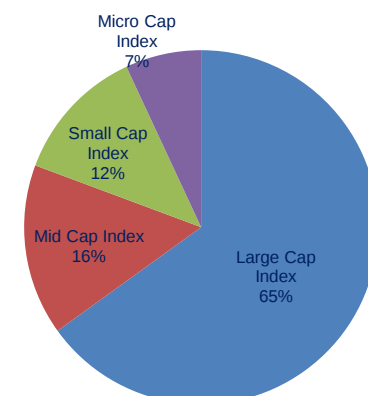
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	BCG	10,260,547	HPG	1,066,240
2	TCD	1,721,672	SSI	649,250
3	DXG	1,090,720	FLC	579,100
4	CTG	856,160	VNM	575,440
5	QCG	260,520	VRE	556,710

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	IVS	3,972,900	IDJ	501,100
2	VGC	212,200	PVS	239,080
3	TTZ	56,100	HUT	201,900
4	PVB	52,100	PMC	143,600
5	HLD	46,100	CEO	115,900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
BCG	6.33	6.30	↓ -0.47%	10,272,957
KSA	0.50	0.48	↓ -4.00%	6,095,090
SBT	17.60	17.20	↓ -2.27%	6,062,020
CTG	29.85	29.10	↓ -2.51%	6,053,700
NVL	53.50	52.60	↓ -1.68%	5,784,630

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	10.60	10.40	↓ -1.89%	20,709,691
DST	4.90	5.30	↑ 8.16%	4,736,219
PVS	19.00	19.50	↑ 2.63%	4,114,985
ACB	44.50	43.00	↓ -3.37%	4,008,151
PVL	1.90	2.00	↑ 5.26%	3,997,000

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DHM	2.89	3.09	0.20	↑ 6.92%
SC5	27.80	29.70	1.90	↑ 6.83%
HSL	24.15	25.80	1.65	↑ 6.83%
SAV	8.50	9.08	0.58	↑ 6.82%
LAF	6.80	7.26	0.46	↑ 6.76%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CAG	74.60	82.00	7.40	↑ 9.92%
KTT	5.10	5.60	0.50	↑ 9.80%
THS	8.20	9.00	0.80	↑ 9.76%
DTD	11.40	12.50	1.10	↑ 9.65%
QHD	15.70	17.20	1.50	↑ 9.55%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HVX	4.45	4.14	-0.31	↓ -6.97%
RIC	7.19	6.69	-0.50	↓ -6.95%
AGM	9.00	8.38	-0.62	↓ -6.89%
HTL	28.45	26.50	-1.95	↓ -6.85%
DAT	11.25	10.50	-0.75	↓ -6.67%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MLS	9.00	8.10	-0.90	↓ -10.00%
SGC	86.40	77.80	-8.60	↓ -9.95%
DS3	18.20	16.40	-1.80	↓ -9.89%
NST	12.20	11.00	-1.20	↓ -9.84%
VGS	12.90	11.70	-1.20	↓ -9.30%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
BCG	10,272,957	3.5%	431	14.6	0.6
KSA	6,095,090	3250.0%	131	3.7	0.0
SBT	6,062,020	7.9%	1,135	15.2	1.3
CTG	6,053,700	12.4%	2,103	13.8	1.6
NVL	5,784,630	13.6%	2,115	24.9	3.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	20,709,691	11.8%	1,409	7.4	0.8
DST	4,736,219	6.1%	633	8.4	0.5
PVS	4,114,985	6.6%	1,787	10.9	0.8
ACB	4,008,151	17.5%	2,568	16.7	2.6
PVL	3,997,000	-76.6%	(3,091)	-	0.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DHM	↑ 6.9%	1.0%	121	25.6	0.3
SC5	↑ 6.8%	15.5%	3,458	8.6	1.3
HSL	↑ 6.8%	15.2%	1,879	13.7	1.9
SAV	↑ 6.8%	7.0%	1,316	6.9	0.5
LAF	↑ 6.8%	-4.9%	(606)	-	0.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CAG	↑ 9.9%	2.0%	212	386.7	7.7
KTT	↑ 9.8%	2.3%	247	22.7	0.5
THS	↑ 9.8%	8.1%	1,054	8.5	0.7
DTD	↑ 9.6%	8.8%	992	12.6	1.1
QHD	↑ 9.6%	0.8%	138	124.9	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
BCG	10,260,547	3.5%	431	14.6	0.6
TCD	1,721,672	11.3%	1,373	12.0	1.4
DXG	1,090,720	20.8%	3,047	11.9	2.7
CTG	856,160	12.4%	2,103	13.8	1.6
QCG	260,520	10.9%	1,643	6.4	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
IVS	3,972,900	0.0%	5	2,647.0	1.2
VGC	212,200	8.4%	1,356	18.7	1.8
TTZ	56,100	-0.4%	(42)	-	0.6
PVB	52,100	20.5%	3,651	5.1	1.0
HLD	46,100	14.0%	2,991	5.8	1.0

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	342,902	8.4%	1,620	80.2	10.4
VNM	245,406	40.7%	6,935	24.4	9.5
GAS	229,100	23.3%	5,231	22.9	5.2
VCB	205,073	19.2%	2,887	19.7	3.7
SAB	161,603	31.6%	7,527	33.5	11.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	46,633	17.5%	2,568	16.7	2.6
VCS	17,552	52.9%	7,275	15.1	3.6
SHB	12,512	11.8%	1,409	7.4	0.8
VGC	11,343	8.4%	1,356	18.7	1.8
PVS	8,711	6.6%	1,787	10.9	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	1.89	12.4%	2,103	13.8	1.6
GAS	1.87	23.3%	5,231	22.9	5.2
KSA	1.77	1.2%	131	3.7	0.0
PLP	1.54	33.1%	3,448	4.1	1.0
BVH	1.53	11.1%	2,364	41.6	4.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KTS	2.62	5.7%	1,662	12.6	0.7
PVS	2.35	6.6%	1,787	10.9	0.8
ARM	2.15	22.0%	3,222	13.9	2.9
VCG	1.80	17.6%	3,047	6.2	1.3
SHS	1.65	33.0%	4,715	3.5	1.0



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
